

Số 27/BC-VP

Thuận Nam, ngày 23 tháng 12 năm 2021

BÁO CÁO

Kết quả triển khai thực hiện công tác kiểm soát tài sản, thu nhập năm 2021

1. Việc triển khai, tổ chức kê khai tài sản, thu nhập.

- Tuyên truyền tốt các quy định về kê khai tài sản thu nhập, cụ thể như:
 - + Căn cứ Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018;
 - + Nghị định số 130/2020/NĐ-CP ngày 30/10/2020 của Chính phủ về kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn trong cơ quan, tổ chức, đơn vị;
 - + Kế hoạch số 989/KH-UBND ngày 02/3/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh về triển khai thực hiện kiểm soát tài sản, thu nhập lần đầu của năm 2020.
 - + Kế hoạch số 71/KH-UBND ngày 10/3/2021 của Ủy ban nhân dân huyện Thuận Nam về việc triển khai thực hiện kiểm soát tài sản, thu nhập lần đầu của năm 2020.

- Tổ chức kê khai tài sản thu nhập năm 2021 kịp thời, đúng quy định.

2. Kết quả thực hiện

- Kết quả kê khai, công khai Bản kê khai tài sản, thu nhập

| TT | NỘI DUNG | ĐV | SỐ LIỆU |
|----------|--|--------|---------|
| I | Kê khai tài sản, thu nhập | | |
| 1 | Số cơ quan, tổ chức, đơn vị đã tổ chức thực hiện việc kê khai tài sản, thu nhập | 0 | 0 |
| | Tỷ lệ so với tổng số cơ quan, tổ chức, đơn vị | 0 | 0 |
| 2 | Số cơ quan, tổ chức, đơn vị chưa thực hiện hoặc chưa được tổng hợp kết quả trong báo cáo này | 0 | |
| 3 | Tỷ lệ so với tổng số cơ quan, tổ chức, đơn vị | % | 0 |
| 4 | Số người phải kê khai tài sản, thu nhập bổ sung | Người | 10 |
| 5 | Số người đã kê khai tài sản, thu nhập bổ sung | “ | 10 |
| 6 | Số người phải kê khai tài sản, thu nhập hàng năm | “ | 10 |
| 7 | Số người đã kê khai tài sản, thu nhập hàng năm | “ | 10 |
| 8 | Số bản kê khai tài sản, thu nhập đã được bàn giao cho cơ quan kiểm soát tài sản, thu nhập | Bản KK | 10 |

| TT | NỘI DUNG | ĐV | SỐ LIỆU |
|-----------|---|--------|---------|
| II | Công khai Bản kê khai tài sản, thu nhập | | |
| 1 | Số cơ quan, tổ chức, đơn vị đã tổ chức thực hiện việc công khai bản kê khai tài sản, thu nhập | | 0 |
| | Tỷ lệ so với tổng số cơ quan, tổ chức, đơn vị | % | 0 |
| 2 | Số cơ quan, tổ chức, đơn vị chưa thực hiện hoặc chưa được tổng hợp kết quả trong báo cáo này | CQTCĐV | 0 |
| | Tỷ lệ so với tổng số cơ quan, tổ chức, đơn vị | % | 0 |
| 3 | Số bản kê khai đã được công khai | Bản KK | 10 |
| | tỷ lệ % so với tổng số bản kê khai | % | 100 |
| 4 | Số bản kê khai đã công khai theo hình thức niêm yết | Bản KK | |
| | tỷ lệ % so với số bản kê khai đã công khai | % | 100 |
| 5 | Số bản kê khai đã công khai theo hình thức công bố tại cuộc họp | Bản KK | 10 |
| | tỷ lệ % so với số bản kê khai đã công khai | % | 100 |

3. Đánh giá chung

Công tác kê khai, minh bạch tài sản, thu nhập năm 2021 đã được cơ quan Văn phòng chỉ đạo thực hiện, cán bộ, công chức thực hiện nghiêm túc, kịp thời, phát huy được hiệu quả trong công tác phòng chống tham nhũng./.

Nơi nhận:

- Thanh tra huyện;
- Lưu: VT.

CHÀNH VĂN PHÒNG



Đình Văn Hòa

Thuận Nam, ngày 23 tháng 12 năm 2021

DANH SÁCH KÊ KHAI TÀI SẢN NĂM 2021

| STT | HỌ VÀ TÊN | CHỨC VỤ | GHI CHÚ |
|-----|-----------------------|---|---------|
| 1 | Châu Thanh Hải | Bí thư huyện ủy | |
| 2 | Ngô Văn Sậy | Phó Bí thư Thường trực huyện ủy; CT HĐND huyện | |
| 3 | Trương Xuân Vỹ | Phó Bí thư huyện ủy; CT UBND huyện | |
| 4 | Nguyễn Thị Xuân Cường | UVTV, Phó Chủ tịch UBND huyện | |
| 5 | Diệp Minh Xuân | HUV, Phó Chủ tịch UBND huyện | |
| 6 | Đình Văn Hòa | Phó Chánh Văn phòng | |
| 7 | Văn Công Quang | Phó Chánh Văn phòng | |
| 8 | Võ Tấn Toàn | Phó Chánh Văn phòng | |
| 9 | Trần Ngọc Linh | Phó Chánh Văn phòng | |
| 10 | Nguyễn Thị Lành | Kế toán | |

CHÁNH VĂN PHÒNG





Đình Văn Hòa

